

Số: 266/BC-UBND

Quài Tỏ, ngày 15 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện thu, chi ngân sách địa phương năm 2025, Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2026

Căn cứ Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh Điện Biên điều chỉnh và giao dự toán thu, chi NSDP năm 2025, nguồn chuyển nguồn năm 2024 sang đối với các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, sáp nhập và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh;

Trên cơ sở giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025; quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2025 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2025 của UBND tỉnh, UBND xã báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2026 với những nội dung như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NSDP NĂM 2025

A. THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG *(Chi tiết biểu 01 kèm theo)*

I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Dự toán giao 346 triệu đồng, ước thực hiện 2.023 triệu đồng, đạt 584,7% dự toán, tăng 331% so với thực hiện năm 2024. Chi tiết ước thực hiện các khoản thu như sau:

- Thu từ khu vực công thương nghiệp - ngoài quốc doanh:* Dự toán giao 46 triệu đồng, ước thực hiện 49 triệu đồng, đạt 106,5% dự toán.
- Lệ phí trước bạ:* Dự toán giao 200 triệu đồng, ước thực hiện 1 tỷ 705 đồng, đạt 852,5% dự toán, tăng 2.117% so với thực hiện năm 2024.
- Thuế thu nhập cá nhân:* Dự toán giao 0 đồng, ước thực hiện 136 triệu đồng.
- Phí và lệ phí:* Dự toán giao 45 triệu đồng, ước thực hiện 31 triệu đồng, đạt 68,9% dự toán, giảm 29,9% so với thực hiện năm 2024.
- Thu tiền sử dụng đất:* Ước thực hiện 59 triệu đồng.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:* Dự toán giao 10 triệu đồng, ước thực hiện 7 triệu đồng, đạt 70% dự toán, tăng 11,9% so với thực hiện năm 2024.

7. *Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản*: Dự toán giao 15 triệu đồng, ước thực hiện 6 triệu đồng, đạt 70% dự toán.

8. *Thu khác ngân sách*: Dự toán giao 30 triệu đồng, ước thực hiện 30 triệu đồng, đạt 100% dự toán, giảm 33,8% so với thực hiện năm 2024.

II. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên

Dự toán giao 128 tỷ 609 triệu đồng, ước thực hiện 149 tỷ 857 triệu đồng, đạt 116,5% dự toán, tăng 346,7% so với thực hiện năm 2024. Bao gồm:

1. Thu bổ sung cân đối

Dự toán giao 81 tỷ 682 triệu đồng, ước thực hiện 81 tỷ 682 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 364,6% so với thực hiện năm 2024.

2. Thu bổ sung có mục tiêu

Dự toán giao 46 tỷ 927 triệu đồng, ước thực hiện 68 tỷ 175 triệu đồng, đạt 145,3% dự toán, tăng 327% so với thực hiện năm 2024.

III. Thu chuyển nguồn

Thu chuyển nguồn 12 tỷ 234 triệu đồng, tăng 471,8% so với năm 2024.

IV. Thu kết dư: Không

B. CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG (Chi tiết biểu 02 kèm theo)

Dự toán chi ngân sách địa phương 148 tỷ 274 triệu đồng, ước thực hiện đạt 161 tỷ 733 triệu đồng, đạt 109,1% dự toán, tăng 384% so với thực hiện năm 2024. Chi tiết ước thực hiện các khoản chi như sau:

I. Chi cân đối ngân sách

Dự toán giao 82 tỷ 690 triệu đồng, ước thực hiện 82 tỷ 690 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 13,7% so với thực hiện năm 2024. Bao gồm:

1. Chi đầu tư phát triển: Tỉnh không giao dự toán chi đầu tư.

2. Chi thường xuyên

Chi thường xuyên: Ước thực hiện 102 tỷ 086 triệu đồng, đạt 128% dự toán, tăng 72,4 % so với thực hiện năm 2024. Tăng so với dự toán giao đầu năm là do trong năm ngân sách tỉnh bổ sung cho xã để thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh như: tặng quà nhân dân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám, Quốc khánh 2/9, thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ, kinh phí để đảm bảo cơ sở, vật chất phục vụ sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Đồng thời tăng chi từ dự phòng ngân sách xã, và tăng chi chuyển nguồn từ năm trước sang.

Trong đó:

- *Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề*: Ước thực hiện 43 tỷ 063 triệu đồng, đạt 99,5% dự toán, giảm 39% so với thực hiện năm 2024.

- *Chi quốc phòng*: Ước thực hiện 902 triệu đồng, đạt 100,2% dự toán, tăng 5,2% so với thực hiện năm 2024.

- *Chi an ninh*: Ước thực hiện 1 tỷ 239 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 26,2% so với thực hiện năm 2024.

- *Chi sự nghiệp Văn hoá - Thông tin*: Ước thực hiện 770 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 100% so với thực hiện năm 2024.

- *Chi sự nghiệp Truyền thanh - truyền hình*: Ước thực hiện 22 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 8,8% so với thực hiện năm 2024.

- *Chi sự nghiệp thể thao*: Ước thực hiện 25 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

- *Chi sự nghiệp môi trường*: Ước thực hiện 577 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

- *Chi sự nghiệp kinh tế*: Ước thực hiện 2 tỷ 133 triệu đồng, đạt 100% dự toán, tăng 39,5% so với thực hiện năm 2024.

- *Chi quản lý Hành chính, Đảng, Đoàn thể*: Ước thực hiện 43 tỷ 078 triệu đồng, đạt 186,4% dự toán, tăng 247,2% so với thực hiện năm 2024.

- *Chi bảo đảm xã hội*: Ước thực hiện 9 tỷ 197 triệu đồng, đạt 119,2% dự toán, tăng 1984,4% so với thực hiện năm 2024.

*** Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách**

- Tổng nguồn dự phòng ngân sách năm 2025 là 2 tỷ 249 triệu đồng.

- Số đã phân bổ sử dụng cho các đơn vị: 1 tỷ 609 triệu đồng, gồm:

+ Khắc phục hậu quả thiên tai: 1 tỷ 333 triệu đồng. Trong đó: Tiếp chi 01 công trình là 1 tỷ 333 triệu đồng.

+ Các nhiệm vụ cần thiết khác: 276 triệu đồng.

- Số còn lại (Dự kiến phân bổ để khắc phục hậu quả thiên tai và các nhiệm vụ cần thiết khác) là 640 triệu đồng.

II. Chi chương trình mục tiêu quốc gia

Chi các chương trình mục tiêu quốc gia: Ước thực hiện 49 tỷ 898 triệu đồng, đạt 127,9% dự toán, tăng 348,1% so với thực hiện năm 2024. Tăng so với dự toán giao đầu năm là do tăng chi chuyển nguồn từ năm trước sang. Trong đó:

- *Vốn sự nghiệp*: 49 tỷ 898 triệu đồng, đạt 127,9% dự toán, tăng 348,1% so với thực hiện năm 2024.

Chi tiết từng Chương trình MTQG như sau:

- *Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*: Ước thực hiện 11 tỷ 124 triệu đồng, đạt 106,2% dự toán, tăng 82,9% so với thực hiện năm 2024.

+ *Vốn sự nghiệp*: Ước thực hiện 11 tỷ 124 triệu đồng, đạt 106,2% dự toán, tăng 82,9% so với thực hiện năm 2024.

- *Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững*: Ước thực hiện 36 tỷ 985 triệu đồng, đạt 135,5% dự toán, tăng 730,7% so với thực hiện năm 2024.

+ Vốn sự nghiệp: Ước thực hiện 36 tỷ 985 triệu đồng, đạt 135,5% dự toán, tăng 730,7% so với thực hiện năm 2024.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Ước thực hiện 1 tỷ 789 triệu đồng, đạt 144,7% dự toán, tăng 198,2% so với thực hiện năm 2024.

+ Vốn sự nghiệp: Ước thực hiện 1 tỷ 789 triệu đồng, đạt 144,7% dự toán, tăng 198,2% so với thực hiện năm 2024.

III. Chi thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ khác

Chi thực hiện một số mục tiêu, nhiệm vụ khác (vốn sự nghiệp): Ước thực hiện 7 tỷ 920 triệu đồng, đạt 100% dự toán, giảm 1.938,2% so với thực hiện năm 2022. Trong đó:

- Chương trình xóa nhà tạm nhà dột nát: Ước thực hiện 6 tỷ 690 triệu đồng, đạt 94,7% dự toán.

- Kinh Hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ: Ước thực hiện 810 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

C. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NSDP NĂM 2025

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về công tác quản lý, chỉ đạo

- Về thu ngân sách:

UBND chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc quản lý điều hành ngân sách địa phương năm 2025 theo các văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách năm 2025 để triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách theo dự toán được giao.

Cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo Thuế cơ sở triển khai đồng bộ, tích cực các giải pháp quản lý thuế, quản lý chặt chẽ công tác kê khai, nộp thuế, chủ động theo dõi, giám sát chặt chẽ hoạt động doanh nghiệp, các nguồn thu phát sinh trên địa bàn để triển khai các giải pháp phù hợp để thu, nộp ngân sách nhà nước kịp thời. Đồng thời đôn đốc các khoản nợ đọng thuế có khả năng thu hồi của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh. Nghiêm túc thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan Kiểm toán, Thanh tra.

- Về chi ngân sách:

+ Các cơ quan, đơn vị, đơn vị sự nghiệp sử dụng ngân sách trong phạm vi dự toán được giao; Phòng Kinh tế, Phòng Giao dịch số V – Kho bạc nhà nước khu vực IV tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ nhà nước quy định.

+ Đảm bảo kinh phí chi trả chế độ tiền lương và phụ cấp đối với cán bộ, công chức và các chính sách an sinh xã hội.

2. Về nhiệm vụ thu ngân sách

Tổng thu ngân sách địa phương ước thực hiện 164 tỷ 114 triệu đồng, đạt 127,3% dự toán, tăng 343,5% so với thực hiện năm trước do tăng thu thực hiện trên địa bàn và tỉnh bổ sung có mục tiêu trong năm để thực hiện các nhiệm vụ, chính sách.

Về thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện 2 tỷ 023 triệu đồng, đạt 584,7% dự toán, trong đó thu ngân sách xã hưởng ước thực hiện 2 tỷ 023 triệu đồng, đạt 584,7% dự toán. Toàn bộ các chỉ tiêu thu cơ bản đạt và vượt dự toán giao, một số chỉ tiêu tăng cao như: Thu từ kinh tế ngoài quốc doanh (tăng 6,5% dự toán), lệ phí trước bạ (tăng 852,5% dự toán).

Bên cạnh những khoản thu đạt và vượt dự toán giao vẫn còn 01 khoản thu khác ngân sách xã hưởng không đạt dự toán giao, nguyên nhân khoản thu này được hình thành từ các khoản thu không cố định như thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác, thu phạt, thu tịch thu, thu hồi các khoản chi năm trước...

3. Về chi ngân sách và quản lý điều hành nhiệm vụ chi ngân sách

Các cơ quan, đơn vị đã làm tốt công tác rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi đảm bảo thực hiện đúng chế độ chính sách, đúng dự toán được duyệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả các biện pháp chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi hoạt động của đơn vị sự nghiệp công, nhất là các khoản chi phí hội nghị, công tác phí.

Chi ngân sách địa phương năm 2025 ước thực hiện 161 tỷ 733 triệu đồng, đạt 109,1% dự toán, cơ bản đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo; kịp thời chủ động điều chuyển nguồn vốn đầu tư công phù hợp với năng lực, tiến độ giải ngân thanh toán của từng công trình, dự án.

PHẦN THỨ HAI

DỰ TOÁN VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NSDP NĂM 2026

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2025; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025 - 2027.

UBND xã báo cáo dự toán thu, chi ngân sách địa phương, phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2026 như sau:

A. NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ

I. Về thu ngân sách

Căn cứ dự kiến thảo luận giao dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2026; Quyết định quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2026 của tỉnh Điện Biên.

II. Về chi ngân sách

Căn cứ Dự kiến thảo luận giao dự toán thu chi ngân sách địa phương năm 2026; Quyết định quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 của UBND tỉnh Điện Biên.

1. Chi đầu tư cân đối

Chi đầu tư cân đối phân bổ tối thiểu bằng mức dự toán UBND tỉnh giao.

2. Chi thường xuyên cân đối

2.1. Quỹ lương theo biên chế có mặt tháng 11 năm 2025 và mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/ tháng làm căn cứ phân bổ dự toán cho các cơ quan, đơn vị.

2.2. Định mức chi thường xuyên khác (đã bao gồm tiết kiệm 10%).

* Đối với ngân sách cấp xã

- Quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể (kể cả công chức được biệt phái) là 25 triệu đồng/biên chế/năm.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công (đơn vị nhóm 4), chi thường xuyên khác khi giao đã tính số thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công (sử dụng NSNN và không sử dụng NSNN):

+ Sự nghiệp kinh tế, Sự nghiệp văn hóa, truyền thanh truyền hình, thể dục thể thao (Trung tâm Dịch vụ tổng hợp): 25 triệu đồng/biên chế/năm.

+ Sự nghiệp đào tạo:

+/- Đối với các đơn vị trường học: 7 triệu đồng/biên chế/năm.

2.3. Các nội dung chi phân bổ tối thiểu bằng mức dự toán UBND tỉnh giao, gồm:

- Sự nghiệp giáo dục: 86 tỷ 479 triệu đồng (đã bao gồm tiết kiệm 10%).

- Sự nghiệp đào tạo và dạy nghề: 310 triệu đồng.

- Sự nghiệp kinh tế:

+ Chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa: 1 tỷ 696 triệu đồng.

+ Chính sách miễn thu thủy lợi phí: 673 triệu đồng.

- Chi đảm bảo xã hội gồm chính sách bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, chính sách người có uy tín, chính sách hỗ trợ tiền điện...: 8 tỷ 097 triệu đồng.

3. Dự phòng ngân sách

Dự phòng ngân sách bố trí 2% với số tiền 2 tỷ 692 triệu đồng.

4. Bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên

Sau khi có nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên UBND xã phân bổ theo từng chương trình, nguồn vốn bằng mức dự toán UBND tỉnh giao

B. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2026

(Chi tiết biểu số 01 kèm theo)

Tổng thu ngân sách địa phương 135 tỷ 256 triệu đồng. Chi tiết như sau:

I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 3 tỷ 900 triệu đồng, trong đó thu ngân sách xã được hưởng: 3 tỷ 330 triệu đồng. Bao gồm:

1. Thu từ khu vực CTN - ngoài quốc doanh: 540 triệu đồng.
2. Lệ phí trước bạ: 2 tỷ đồng.
3. Thuế thu nhập cá nhân: 200 triệu đồng.
4. Phí và lệ phí: 250 triệu đồng.
5. Thu tiền sử dụng đất: 500 triệu đồng.
6. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 10 triệu đồng.
7. Thu khác ngân sách: 400 triệu đồng.

II. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên

Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên 131 tỷ 926 triệu đồng, bao gồm:

1. Bổ sung cân đối: 97 tỷ 035 triệu đồng.
2. Bổ sung THTL cơ sở đến 2.340.000đ/tháng: 33 tỷ 226 triệu đồng
3. Bổ sung có mục tiêu: 665 triệu đồng.

C. DỰ TOÁN VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NSDP 2026:

Tổng chi ngân sách địa phương: 135 tỷ 256 triệu đồng, phân bổ như sau:

I. Chi cân đối ngân sách

Chi cân đối ngân sách: 134 tỷ 591 triệu đồng

2. Chi thường xuyên

Chi thường xuyên: 131 tỷ 559 triệu đồng, gồm:

- 2.1. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 86 tỷ 789 triệu đồng.
- 2.2. Chi quốc phòng: 1 tỷ 702 triệu đồng.
- 2.3. Chi an ninh: 1 tỷ 172 triệu đồng.
- 2.4. Chi sự nghiệp y tế: 0 triệu đồng.
- 2.5. Chi sự nghiệp văn hoá - thông tin: 1 tỷ 350 triệu đồng.
- 2.6. Chi sự nghiệp truyền thanh - truyền hình: 40 triệu đồng.
- 2.7. Chi sự nghiệp thể dục - thể thao: 325 triệu đồng.
- 2.8. Chi sự nghiệp môi trường: 1 tỷ 466 triệu đồng.
- 2.9. Chi sự nghiệp kinh tế: 2 tỷ 847 triệu đồng.
- 2.10. Chi quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể: 22 tỷ 726 triệu đồng.

2.11. Chi lương hưu và đảm bảo xã hội: 8 tỷ 958 triệu đồng.

2.12. Chi SN Khoa học – Công nghệ: 1 tỷ 294 triệu đồng.

2.13. Chi khác ngân sách: 2 tỷ 890 triệu đồng.

3. Dự phòng ngân sách

Dự phòng ngân sách: 2 tỷ 692 triệu đồng.

II. Chi các chương trình mục tiêu

1. Kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với Cách mạng: 665 triệu đồng

PHẦN THỨ BA

BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH DỰ TOÁN NSDP NĂM 2026

I. Về thu ngân sách

UBND xã căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế trên địa bàn, kết quả thu đã thực hiện năm 2025 và các chế độ, chính sách hiện hành phân đầu khai thác mọi nguồn thu và chống thất thu ngân sách Nhà nước, đảm bảo mức phân đầu cao hơn dự toán thu ngân sách UBND tỉnh giao. Để đạt được mục tiêu đó cần tập trung chỉ đạo tốt một số nhiệm vụ sau:

1. Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý nhiệm vụ thu, tiến hành tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách 2025, làm rõ những tồn tại, nguyên nhân, những khoản còn nợ đọng, các khoản thu còn bỏ sót, đề ra những giải pháp tích cực, tăng cường công tác quản lý, điều hành thu, tổ chức thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu theo chính sách, pháp luật thuế, nhằm đảm bảo thực hiện vượt mức chỉ tiêu thu ngân sách được cấp có thẩm quyền giao năm 2026.

2. Cơ quan Thuế cần tăng cường phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng (Công an, Quản lý thị trường) đẩy mạnh công tác chống buôn lậu, chống hàng giả, gian lận thương mại đặc biệt là trước, trong và sau dịp tết Nguyên đán... kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm; đôn đốc các cơ quan, đơn vị thu hồi kịp thời các khoản thu theo kết luận của cơ quan Thanh tra, Kiểm toán; theo dõi, phân loại các khoản nợ, đôn đốc, xử lý các khoản nợ đọng theo quy định của Luật xử lý nợ đọng thuế, tích cực phối hợp với các cơ quan tổng hợp, các cơ quan trong hệ thống, các chủ đầu tư để nắm bắt tình hình thanh toán của các doanh nghiệp, có biện pháp thu nợ kịp thời. Tăng cường theo dõi kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện ngay các trường hợp kê khai không đúng, không đủ số thuế để chấn chỉnh kịp thời, chống thất thu thuế.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, phòng Văn hóa – xã hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, từng bước nâng cao ý thức tuân thủ, tự giác trong việc thực hiện các nghĩa vụ theo quy định pháp luật về thuế.

4. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư để nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn, tăng nguồn thu cho ngân sách.

5. Thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cấp GCNQSD đất; tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất, tăng nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng.

6. Thực hiện các quy định về ưu đãi, khuyến khích đầu tư, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh thuận lợi, hiệu quả và nộp thuế cho nhà nước.

II. Về tổ chức điều hành nhiệm vụ chi ngân sách

1. Nhiệm vụ chi đầu tư

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản trên cơ sở kế hoạch vốn giao, đảm bảo theo quy định. Trong quá trình thực hiện, giao Phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với Phòng giao dịch số V - Kho bạc nhà nước khu vực X và các đơn vị có liên quan định kỳ rà soát lại các dự án, công trình đã được bố trí kế hoạch vốn nhưng không có khả năng giải ngân báo cáo UBND xã trình Ban Thường vụ Đảng ủy ủy, Thường trực HĐND xã điều chuyển sang cho các dự án đã có khối lượng hoàn thành nhưng chưa được bố trí đủ vốn, hạn chế việc hủy bỏ vốn.

- Phòng giao dịch số V - Kho bạc nhà nước khu vực X tiếp tục tập trung, bám sát, triển khai hiệu quả các văn bản quy định, hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ thanh toán; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thanh quyết toán ngân sách góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ tại địa phương.

- Phòng Kinh tế khảo sát giá vật liệu xây dựng sát với tình hình thực tế của xã gửi Sở Tài chính nhằm tránh lãng phí trong công tác quản lý chi phí của các dự án đầu tư.

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư đẩy mạnh công tác lập quyết toán dự án hoàn thành trình thẩm định và phê duyệt theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý vốn đầu tư, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm. Đẩy mạnh các hoạt động giám sát, kiểm tra quản lý chất lượng xây dựng, chú trọng vai trò giám sát cộng đồng trong quá trình thực hiện các dự án.

2. Nhiệm vụ chi thường xuyên

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của tỉnh về tổ chức thực hiện dự toán chi đúng chế độ chính sách, trên tinh thần triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn, chỉ chuyển nguồn các khoản chi thực sự cần thiết theo quy định của pháp luật, kiên quyết không thực hiện việc chuyển nguồn đối với các nhiệm vụ do chủ quan các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chậm.

- Đối với chi bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công thực hiện theo Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công.

- Đối với mua sắm tài sản công thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định. Thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản tập trung theo Quyết định của UBND tỉnh.

- Trong chi tiêu thường xuyên: Giảm tối đa cả về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị, tiếp khách; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm và các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác; thực hành tiết kiệm chi tiêu thường xuyên gắn liền với cải cách hành chính, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, nhưng vẫn đảm bảo thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao. Thực hiện tiết kiệm 10% chi tiêu thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương.

- Phòng Kinh tế có trách nhiệm theo dõi sát tình hình thu, chi ngân sách địa phương, trong đó ưu tiên dành nguồn để xử lý các nhu cầu bức thiết về an sinh xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy trình, khẩn trương rà soát, quyết định công nhận các đối tượng được thụ hưởng chính sách, đảm bảo các hồ sơ thủ tục thanh toán để trong thời gian sớm nhất các chính sách được thực hiện đúng đối tượng, khách quan và công bằng. Đặc biệt là việc thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng là người nghèo, hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

III. Quản lý điều hành ngân sách

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách:

+ Nếu vượt thu (phần ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp) so với dự toán cấp trên giao, sử dụng tối thiểu 70% (không bao gồm số thu tiền sử dụng đất) để tăng nguồn thực hiện cải cách tiền lương. Phần còn lại báo cáo HĐND cùng cấp để xử lý những nhiệm vụ cần thiết, cấp bách; các nhiệm vụ phát sinh chưa có nguồn thực hiện trong năm.

+ Nếu giảm thu so với dự toán được giao, các cơ quan đơn vị xây dựng phương án điều chỉnh để sắp xếp, giảm chi tương ứng, tập trung cắt giảm đình hoãn những nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết.

+ Tăng cường quản lý chi cho đầu tư xây dựng; các cơ quan, đơn vị cần kịp thời tháo gỡ khó khăn tồn tại đẩy nhanh tiến độ giải ngân. Những dự án thực hiện không đảm bảo đúng tiến độ cần sớm điều chỉnh, chuyển vốn cho những dự án có khả năng hoàn thành để phát huy hiệu quả sử dụng nguồn vốn được giao.

+ Chấp hành chế độ báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách theo quy định.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chế độ tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện đánh giá, phân loại các đơn vị sự nghiệp để có cơ chế chính sách tài chính phù hợp.

IV. Đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao hiệu lực và hiệu quả của bộ máy nhà nước

- Thực hiện các trình tự thủ tục cải cách hành chính đã ban hành, đơn giản hoá thủ tục trong các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp và người dân, đã được UBND tỉnh ban hành cụ thể đối với các cấp các ngành; thực hiện tốt các quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015.

- Thực hiện tốt việc công khai dự toán 2026 và quyết toán thu, chi ngân sách năm 2025 ở các cấp ngân sách và tất cả các đơn vị dự toán theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, tài sản của nhà nước ở các đơn vị sử dụng ngân sách. Công khai kết quả kiểm tra, kiểm toán và kết quả xử lý của các cơ quan, đơn vị, các quỹ tài chính. Phối kết hợp chặt chẽ giữa các cơ quan kiểm tra để tránh chồng chéo trong kiểm tra cũng như tránh bỏ sót đối tượng cần kiểm tra. Đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng không để thất thoát ngân sách.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2025; dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Quài Tở./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (B/c);
- TT Đảng ủy (B/c);
- TT HĐND xã;
- LĐ UBND xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nhữ Duy Đông